

KẾ HOẠCH

**triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 02/8/2026
của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài**

Thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 02/8/2026 của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài (*sau đây viết tắt là Nghị quyết số 23-NQ/TW*), gắn với Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Bình lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu sắc, đầy đủ quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 23-NQ/TW; tạo chuyển biến thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò của người Việt Nam ở nước ngoài là bộ phận không tách rời của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, một trong những nguồn lực chiến lược quan trọng, cầu nối giữa Việt Nam với thế giới và là chủ thể đồng hành trong sự nghiệp xây dựng, phát triển, bảo vệ Tổ quốc.

- Cụ thể hóa Nghị quyết số 23-NQ/TW thành những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện, đặc điểm, tiềm năng và yêu cầu phát triển của tỉnh Ninh Bình mới; chuyển mạnh từ tư duy vận động, tập hợp, chăm lo sang đồng hành, kiến tạo cơ chế, kết nối và phát huy hiệu quả nguồn lực của người Ninh Bình ở nước ngoài phục vụ phát triển đất nước và địa phương.

- Xác định rõ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; trách nhiệm quản lý, tổ chức thực hiện của chính quyền; trách nhiệm phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, đơn vị, địa phương. Từng bước xây dựng cơ chế phối hợp, cơ sở dữ liệu có kiểm chứng, danh mục nguồn lực và danh mục nhu cầu hợp tác của tỉnh để kết nối kiều bào theo địa bàn, lĩnh vực, nhiệm vụ và sản phẩm cụ thể.

- Phát huy tiềm năng trí tuệ, nguồn lực của người Ninh Bình ở nước ngoài, nhất là đội ngũ trí thức, chuyên gia, doanh nhân, nhà khoa học, văn nghệ sĩ, thanh niên, sinh viên, những người có uy tín góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bám sát Nghị quyết số 23-NQ/TW, các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và hướng dẫn của Trung ương; triển khai đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, bảo đảm phù hợp pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại, điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và phong tục, tập quán của các quốc gia, vùng lãnh thổ có người Việt Nam sinh sống.

- Gắn công tác người Việt Nam ở nước ngoài với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Bình lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; Nghị quyết số 57-NQ/TU; Quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đối ngoại, thông tin đối ngoại, văn hóa, du lịch, giáo dục, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, quốc phòng và an ninh của tỉnh. Tập trung vào những lĩnh vực tỉnh có lợi thế, có nhu cầu và có khả năng tiếp nhận nguồn lực cụ thể.

- Triển khai thiết thực, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, khả thi, tiết kiệm, tránh hình thức, dàn trải, chồng chéo. Lấy kết quả xử lý vụ việc, chất lượng kết nối, sản phẩm hợp tác, hiệu quả sử dụng nguồn lực, mức độ tham gia và sự hài lòng chính đáng của cộng đồng làm căn cứ đánh giá.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài nói chung, người Ninh Bình ở nước ngoài nói riêng đoàn kết, phát triển, hội nhập tốt, có địa vị pháp lý vững chắc, giữ gìn và lan tỏa tiếng Việt, bản sắc văn hóa dân tộc, gắn bó với quê hương đất nước; phối hợp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân.

Phát huy tiềm năng, trí tuệ, nguồn lực và vai trò kết nối của người Ninh Bình ở nước ngoài, đóng góp thiết thực vào các đột phá phát triển của tỉnh, nhất là khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nguồn nhân lực chất lượng cao, công nghiệp văn hóa, kinh tế di sản, du lịch và hội nhập quốc tế; góp phần xây dựng Ninh Bình trở thành đô thị di sản thiên nhiên kỷ, đồng thời củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác quốc tế và bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- 100% cán bộ trực tiếp tham mưu, thực hiện công tác người Việt Nam ở nước ngoài được cập nhật kiến thức, kỹ năng cần thiết, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Hoàn thành rà soát văn bản, quy chế phối hợp và xây dựng giai đoạn đầu cơ sở dữ liệu người Ninh Bình ở nước ngoài trên cơ sở hợp nhất, làm sạch, loại bỏ trùng lặp dữ liệu của các địa bàn trước sắp xếp; Cơ sở dữ liệu người Ninh Bình ở nước ngoài được xây dựng theo nguyên tắc “đúng - đủ - sạch - sống”, chuẩn hóa, cập nhật, phân quyền và khai thác an toàn, hiệu quả, đúng quy định; tận dụng hạ tầng, nền tảng số và cơ sở dữ liệu hiện có, bảo đảm kết nối, liên thông, không hình thành hệ thống dữ liệu cát cứ, biệt lập.

- Xây dựng mạng lưới chuyên gia tri thức, nhà khoa học, doanh nhân người Ninh Bình ở nước ngoài theo ngành, lĩnh vực, trước mắt tập trung vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tự động hóa, công nghệ sinh học, vật liệu mới, y tế, giáo dục, quy hoạch, kiến trúc di sản, du lịch và công nghiệp văn hóa.

- Xây dựng và cập nhật hằng năm Danh mục bài toán, nhiệm vụ và nhu cầu hợp tác của tỉnh; mỗi nhu cầu phải xác định rõ mục tiêu, sản phẩm, đơn vị chủ trì, thời hạn và điều kiện tiếp nhận kết quả.

- Thiết lập và vận hành cơ chế đầu mối một cửa thông nhất tiếp nhận, phân loại, chuyển xử lý, theo dõi và phản hồi vụ việc, kiến nghị của người Ninh Bình ở nước ngoài theo đúng chức năng, thẩm quyền của địa phương và quy định của pháp luật; xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp. 100% vụ việc lãnh sự, bảo hộ công dân liên quan đến công dân Ninh Bình được tiếp nhận, xác minh, phối hợp xử lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền kịp thời; duy trì đầu mối liên lạc phục vụ xử lý tình huống khẩn cấp.

- Hằng năm, tổ chức hoặc phối hợp tổ chức ít nhất 01 hoạt động đối ngoại, đối thoại hoặc kết nối theo chuyên đề với chuyên gia, trí thức, nhà khoa học, doanh nhân, thanh niên hoặc hội đoàn người Ninh Bình ở nước ngoài; ưu tiên hình thức trực tuyến, gắn với vấn đề, nhiệm vụ hoặc dự án cụ thể của tỉnh.

- Kết nối kiều bào gắn trực tiếp với những nhiệm vụ, dự án và đề án trọng tâm cụ thể của tỉnh, ưu tiên khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nguồn nhân lực chất lượng cao, công nghiệp văn hóa, kinh tế di sản; phân đầu có các sản phẩm hoặc kết quả cụ thể từ hoạt động kết nối kiều bào, như tư vấn chính sách, chuyên gia tri thức, xúc tiến đầu tư - thương mại, quảng bá du lịch, hợp tác giáo dục - y tế, hoạt động văn hóa hoặc hỗ trợ cộng đồng.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức, tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác người Việt Nam ở nước ngoài

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 23-NQ/TW và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân bằng các hình thức phù hợp; chú trọng tuyên truyền tại chi bộ, cơ quan, đơn vị, địa bàn có nhiều gia đình, thân nhân người Ninh Bình ở nước ngoài.

- Đổi mới công tác dân vận, đối ngoại nhân dân, công tác vận động, tập hợp; chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, lắng nghe ý kiến đóng góp, kể cả những ý kiến khác biệt nhưng không phương hại lợi ích quốc gia - dân tộc; kịp thời phản hồi các đề xuất hợp pháp, chính đáng; thực hiện tốt chủ trương hòa hợp dân tộc, xóa bỏ định kiến, gác lại quá khứ, hướng tới tương lai.

2. Rà soát cơ chế, chính sách và nâng cao chất lượng phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài

- Rà soát các văn bản, quy trình, thủ tục thuộc thẩm quyền của tỉnh có liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài; kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý những vướng mắc về đầu tư, kinh doanh, đất đai, nhà ở, hộ tịch, quốc tịch, giáo dục, y tế, lao động, văn hóa, du lịch và các quyền, lợi ích hợp pháp khác.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công; bảo đảm công khai, minh bạch, thuận tiện trong tiếp nhận, giải quyết và phản hồi các kiến nghị, đề xuất của người Việt Nam ở nước ngoài; thực hiện đầy đủ các chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người Việt Nam ở nước ngoài.

- Nâng cao chất lượng công tác nắm tình hình, nghiên cứu, dự báo về cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; chủ động phát hiện, phòng ngừa và xử lý theo thẩm quyền các hành vi lợi dụng chủ trương, chính sách để trục lợi, gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, ảnh hưởng đến an ninh, lợi ích quốc gia - dân tộc; bảo đảm khách quan, đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

3. Xây dựng cộng đồng đoàn kết, phát triển và nâng cao hiệu quả phối hợp bảo hộ công dân

- Phối hợp với Bộ Ngoại giao, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan chức năng và hội đoàn liên quan trong việc cung cấp thông tin hỗ trợ người Ninh Bình ở nước ngoài củng cố địa vị pháp lý, hội nhập xã hội sở tại, duy trì liên hệ với quê hương; quan tâm các địa bàn có đông người Ninh Bình sinh sống, học tập, lao động và làm việc.

- Củng cố, mở rộng mạng lưới hội đoàn, doanh nhân, trí thức, giáo viên tiếng Việt, thanh niên và đầu mối cộng đồng; phát hiện, bồi dưỡng nhân tố tích cực, người

có uy tín; biểu dương, khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có đóng góp thiết thực cho cộng đồng, quê hương, đất nước và quan hệ hữu nghị giữa tỉnh Ninh Bình với các đối tác quốc tế.

- Xây dựng, hoàn thiện quy trình tiếp nhận thông tin, xác minh, chuyển xử lý và theo dõi vụ việc liên quan đến công dân Ninh Bình ở nước ngoài; tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xuất nhập cảnh, cư trú, lao động, hôn nhân và gia đình, phòng, chống lừa đảo, mua bán người, di cư trái phép và các rủi ro tại nước sở tại.

- Khuyến khích hoạt động đoàn kết, tương trợ, tri ân nguồn cội, về thăm quê hương, đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo, từ thiện, khuyến học và hỗ trợ địa bàn khó khăn; kiên trì vận động, thuyết phục những người còn định kiến trên cơ sở tôn trọng, cầu thị, pháp luật và lợi ích quốc gia - dân tộc.

4. Tăng cường kết nối, thu hút, phát huy nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài phục vụ phát triển tỉnh

- Rà soát, xây dựng và thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu về chuyên gia, trí thức, nhà khoa học, doanh nhân và các nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài có liên hệ với tỉnh Ninh Bình; bảo đảm quản lý, khai thác dữ liệu an toàn, hiệu quả, đúng quy định, phục vụ thiết thực công tác kết nối, thu hút và phát huy nguồn lực.

- Rà soát nhu cầu, chủ động kết nối, thu hút nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là nguồn lực trí thức, công nghệ, đầu tư và mạng lưới thị trường; ưu tiên các lĩnh vực công nghệ cao, công nghiệp, logistics, năng lượng xanh, y tế, giáo dục, du lịch, bảo tồn di sản và công nghiệp văn hóa.

- Xây dựng, phát huy mạng lưới chuyên gia, trí thức, nhà khoa học, doanh nhân người Ninh Bình ở nước ngoài theo lĩnh vực; kết nối theo nhu cầu và gắn với nhiệm vụ, đề án, dự án cụ thể, bảo đảm rõ đầu mối, nội dung và kết quả hợp tác.

- Tạo điều kiện để doanh nhân, doanh nghiệp người Việt Nam ở nước ngoài đầu tư, chuyển giao công nghệ, kết nối đối tác, thị trường, chuỗi cung ứng và hệ sinh thái khởi nghiệp; ưu tiên các dự án phù hợp quy hoạch, bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh và đúng quy định pháp luật.

- Phát huy các quan hệ hợp tác quốc tế của tỉnh, lồng ghép kết nối người Việt Nam ở nước ngoài với xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, giáo dục, khoa học - công nghệ và giao lưu nhân dân; tăng cường quảng bá hình ảnh, tiềm năng, cơ hội hợp tác, đầu tư của Ninh Bình.

5. Giữ gìn tiếng Việt, phát huy bản sắc văn hóa và tăng cường gắn kết thế hệ trẻ

- Hỗ trợ hoạt động dạy và học tiếng Việt, giáo dục lịch sử, văn hóa, truyền thống; cung cấp, giới thiệu học liệu số; kết nối giáo viên, gia đình, cơ sở giáo dục và hội đoàn phù hợp với từng địa bàn; phát huy kinh nghiệm từ các chương trình giao lưu, tập huấn giáo viên tiếng Việt người Việt Nam ở nước ngoài đã tổ chức tại địa bàn Ninh Bình.

- Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức chương trình về nguồn, trải nghiệm di sản, giao lưu thanh niên, học tập, tình nguyện, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và tham quan các địa chỉ lịch sử, văn hóa của tỉnh; khuyến khích thế hệ trẻ duy trì quan hệ lâu dài với quê hương trên cơ sở tự nguyện, phù hợp lứa tuổi và điều kiện sở tại.

- Phát huy vai trò của người Ninh Bình ở nước ngoài làm “đại sứ văn hóa”, “đại sứ hữu nghị”; xây dựng mạng lưới quảng bá hình ảnh Ninh Bình - vùng đất di sản, văn hóa và du lịch - bằng nội dung số đa ngôn ngữ, phù hợp từng thị trường, đối tượng và pháp luật nước sở tại.

- Quan tâm, hỗ trợ nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo hợp pháp, chính đáng của cộng đồng theo quy định của pháp luật Việt Nam và pháp luật nước sở tại.

6. Phát huy vai trò người Việt Nam ở nước ngoài trong truyền thông, quảng bá hình ảnh và thông tin đối ngoại

- Cung cấp kịp thời, chính xác thông tin về chủ trương, chính sách, tình hình phát triển và cơ hội hợp tác của đất nước, của tỉnh; chủ động nắm bắt, phối hợp xử lý thông tin sai lệch liên quan đến Ninh Bình và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

- Khuyến khích kiều bào, hội đoàn, người có uy tín tham gia truyền thông, quảng bá hình ảnh, văn hóa, di sản, du lịch, sản phẩm đặc trưng, môi trường đầu tư và cơ hội hợp tác của Ninh Bình tại nước sở tại.

- Xây dựng mạng lưới người Ninh Bình ở nước ngoài tham gia quảng bá, kết nối; phát huy vai trò chuyên gia, người có uy tín tại các thị trường trọng điểm trong tư vấn phát triển công nghiệp văn hóa, kinh tế di sản, du lịch và truyền thông quốc tế.

- Đổi mới nội dung, phương thức thông tin đối ngoại theo hướng số hóa, đa ngôn ngữ, đa nền tảng; gắn với các chương trình quảng bá hình ảnh Ninh Bình, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và đúng quy định.

7. Kiện toàn đầu mối, cơ chế phối hợp và nguồn lực thực hiện

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; xác định rõ trách nhiệm, đầu mối và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, bảo đảm công tác người Việt Nam ở nước ngoài được triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả.

- Giao Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước; kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác lãnh sự và người Việt Nam ở nước ngoài, phát huy hiệu quả bộ máy hiện có, không phát sinh đầu mối trung gian không cần thiết.

- Bảo đảm nguồn lực thực hiện theo phân cấp và khả năng cân đối ngân sách; tăng cường lồng ghép với các chương trình, đề án có liên quan, đồng thời huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội hợp pháp, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị tổ chức quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy bằng hình thức phù hợp.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW và Kế hoạch này; rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định liên quan; phân công rõ trách nhiệm, bảo đảm các nhiệm vụ được triển khai đồng bộ, hiệu quả. Theo dõi, đôn đốc, định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh lãnh đạo đẩy mạnh công tác dân vận, đối ngoại nhân dân; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng trong tập hợp, kết nối người Việt Nam nói chung, người Ninh Bình nói riêng ở nước ngoài, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị và tổ chức các hoạt động hướng về quê hương phù hợp.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 23-NQ/TW và Kế hoạch này; tăng cường thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận về công tác người Việt Nam ở nước ngoài.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Trung ương Đảng; (để báo cáo)
- Đảng ủy Bộ Ngoại giao;
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Số và ký hiệu văn bản: 123-KH/TU

Ký bởi: Tỉnh ủy Ninh Bình

Trần Huy Tuấn